

NHỮNG ĐIỂM MỚI VÀ YÊU CẦU TRONG KIỂM SÁT ĐẶC XÁ NĂM 2022

LƯƠNG MINH THỐNG *
BÙI THỊ TÚ OANH **

Từ khóa: Đặc xá năm 2022; Quyết định số 766/2022/QĐ-CTN; Hướng dẫn số 2385/HD-VKSTS-V8.

Nhận bài : 13/7/2022.

Biên tập xong : 22/7/2022.

Duyệt bài : 22/7/2022.

Nhân dịp Quốc khánh 02/9/2022, Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội Việt Nam ký ban hành Quyết định số 766/2022/QĐ-CTN ngày 01/7/2022 về đặc xá năm 2022 (gọi tắt là Quyết định số 766/2022). Ngày 04/7/2022, Hội đồng tư vấn đặc xá ban hành Hướng dẫn số 73/HĐTVĐX về việc triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-CTN.

Cùng với việc quán triệt đầy đủ, chính xác, kịp thời các văn bản trên đến từng cán bộ, Kiểm sát viên trong toàn ngành để nhận thức đầy đủ, đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của đặc xá; nắm vững các nội dung, yêu cầu của công tác nhằm nâng

“ Đặc xá năm 2022 kế thừa nhiều nội dung của đặc xá năm 2021, đồng thời quy định rõ ràng, đầy đủ, chi tiết và chặt chẽ về điều kiện, tiêu chuẩn đặc xá. Trong đó, có những vấn đề mới được bổ sung phù hợp với thực tiễn tổ chức thực hiện, với tình hình kinh tế - chính trị - xã hội và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đặc xá. ”

cao vai trò, trách nhiệm của kiểm sát việc đặc xá và triển khai thực hiện Quyết định đặc xá của Chủ tịch Nước đạt kết quả tốt; ngày 11/7/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao đã ban hành Hướng dẫn số 2385/HD-VKSTC-V8 (kèm các biểu mẫu) về việc triển khai thi hành Quyết định số 766/QĐ-CTN trong ngành Kiểm sát nhân dân.

** Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Vụ 8), Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

*** Trưởng phòng Kiểm sát thi hành án phạt tù, Vụ 8, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

Theo quy định của Luật đặc xá năm 2018 (Điều 30, Điều 37) và Quy chế công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự ban hành kèm theo Quyết định số 501/QĐ-VKSTC ngày 12/12/2017 (Điều 21), nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong tổ chức thực hiện công tác kiểm sát đặc xá bao gồm: Kiểm sát lập hồ sơ đề nghị đặc xá, tham gia Tổ thẩm định liên ngành, tham gia Tổ giúp việc Ủy viên Hội đồng tư vấn đặc xá và kiểm sát thực hiện quyết định đặc xá.

Yêu cầu đặt ra là đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành, quá trình thực hiện kiểm sát đặc xá phải đảm bảo tính khách quan, minh bạch và thận trọng; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật trong khi thực hiện nhiệm vụ kiểm sát đặc xá.

1. Điều kiện, tiêu chuẩn và những điểm mới của đặc xá năm 2022

1.1. Về điều kiện, tiêu chuẩn

Điều kiện, tiêu chuẩn đối với đối tượng được đề nghị đặc xá năm 2022 cơ bản như đặc xá năm 2021, được thực hiện theo Luật đặc xá năm 2018, Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và Hướng dẫn triển khai thực hiện đặc xá năm 2022 của Hội đồng tư vấn đặc xá năm 2022. Bao gồm: Điều kiện về thời gian chấp hành án, được đánh giá xếp loại cải tạo khá trở lên; chấp hành các nghĩa vụ dân sự, án phí; khi được đặc xá không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự... Đối tượng được đề nghị đặc xá là người đang chấp hành án phạt tù tại các

trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ và người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù (Điều 2, Điều 3 Quyết định số 766/2022).

1.2. Những điểm mới của đặc xá năm 2022

Một là, về những trường hợp có tình tiết được ưu tiên quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 766/2022: Ngoài những trường hợp có tình tiết ưu tiên được áp dụng quy định có thời gian chấp hành án phạt tù ngắn hơn so với những phạm nhân khác đã được quy định tại Quyết định của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2021 thì tại điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 766/2022 bổ sung thêm trường hợp được ưu tiên là “Nghệ nhân nhân dân”.

Hai là, về các trường hợp không được đề nghị đặc xá quy định tại Điều 4 Quyết định số 766/2022:

Quyết định số 766/2022 bổ sung thêm một số trường hợp không được đề nghị đặc xá, gồm:

- Ngoài trường hợp phạm tội giết người có tổ chức hoặc có tính chất côn đồ thì trường hợp phạm tội giết người với hành vi thực hiện tội phạm một cách man rợ cũng không được đề nghị đặc xá;

- Tất cả các trường hợp phạm tội hiếp dâm trẻ em theo Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999 hoặc hiếp dâm người dưới 16 tuổi đều không được đề nghị đặc xá;

- Các trường hợp phạm tội mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em (theo BLHS năm 1999) hoặc mua bán người dưới 16 tuổi hoặc đánh tráo người dưới 01

tuổi hoặc chiếm đoạt người dưới 16 tuổi đều không được đề nghị đặc xá.

2. Một số nội dung cần lưu ý trong kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá, phân công và thực hiện chế độ thông tin báo cáo

2.1. Trong kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá

Khi tiến hành kiểm sát đặc xá (kiểm sát lập hồ sơ đặc xá, tham gia Tổ chuyên viên thẩm định liên ngành; Tổ chuyên viên giúp việc thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá), Kiểm sát viên cần lưu ý:

Một là, căn cứ xác định các trường hợp bị kết án phạt tù về một trong các tội quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định số 766/2022 là các điểm, khoản, điều trong BLHS mà Tòa án áp dụng khi quyết định hình phạt.

Đối với trường hợp cướp tài sản có sử dụng vũ khí quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định số 766/2022, ngoài căn cứ điểm, khoản, điều trong BLHS mà Tòa án áp dụng khi quyết định hình phạt còn căn cứ vào quy định tại Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để xác định vật mà người phạm tội sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội có phải là vũ khí hay không.

Hai là, đối với trường hợp cướp tài sản nhiều lần, cướp giật tài sản nhiều lần, trộm cắp tài sản nhiều lần (từ 02 lần trở lên) quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định số 766/2022: Xác định là phạm tội “nhiều

lần”, phải được xác định trong bản án hoặc phân quyết định của bản án có áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 hoặc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các trường hợp đang phải chấp hành hình phạt tổng hợp của nhiều bản án về cùng một tội danh mà trong mỗi bản án chỉ thể hiện phạm tội một lần thì vẫn xác định là phạm tội nhiều lần.

Ba là, căn cứ để xác định đã sử dụng trái phép chất ma túy đối với trường hợp quy định tại khoản 12 Điều 4 Quyết định số 766/2022 là các tài liệu có trong hồ sơ phạm nhân như: Bản án, cáo trạng; các tài liệu của Cơ quan điều tra; kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế cấp huyện trở lên; bản tự khai phạm nhân có ghi rõ thời gian, số lần đã sử dụng chất ma túy... hoặc phiếu khám sức khỏe của trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có chữ ký (hoặc điểm chỉ) của phạm nhân thừa nhận là đã sử dụng trái phép các chất ma túy.

Bốn là, về thủ tục, hồ sơ: Đối với số phạm nhân đã được đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện đợt giữa năm 2022, nếu đủ điều kiện đặc xá năm 2022 thì phạm nhân đó phải viết đơn đề nghị đặc xá, đồng thời có đơn xác nhận việc rút đơn đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Về hồ sơ đề nghị đặc xá bao gồm các văn bản, tài liệu quy định tại Điều 5 Nghị định số 52/NĐ-CP ngày 14/6/2019 của Chính phủ, trong đó lưu ý các tài liệu chứng minh sau:

- Lập công: Bao gồm bản tường trình

về lập công; đề nghị bằng văn bản khen thưởng của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc Cơ quan điều tra sử dụng người bị kết án phạt tù để phục vụ công tác điều tra; xác nhận hoặc bản sao quyết định khen thưởng về việc người bị kết án phạt tù lập công lớn trong quá trình chấp hành án phạt tù của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc Cơ quan điều tra sử dụng người bị kết án phạt tù để phục vụ công tác điều tra.

- Người đang mắc bệnh hiểm nghèo là người mắc một trong các bệnh: Ung thư giai đoạn cuối, liệt; lao nặng kháng thuốc; xơ gan cổ chướng, suy tim độ III trở lên; suy thận độ IV trở lên; bệnh HIV giai đoạn lâm sàng IV đang có nhiễm trùng cơ hội, không có khả năng tự phục vụ bản thân và có tiên lượng xấu, nguy cơ tử vong cao hoặc mắc bệnh khác mà được Hội đồng giám định y khoa hoặc bệnh viện cấp tỉnh, cấp quân khu trở lên kết luận bằng văn bản là không tự phục vụ bản thân, nguy cơ tử vong cao.

- Người đang ốm đau thường xuyên mà không tự phục vụ bản thân, là người đang phải nằm điều trị tại bệnh xá, bệnh viện liên tục từ 03 tháng trở lên hoặc không liên tục nhưng phải nằm điều trị tại bệnh viện từ ba lần trở lên, mỗi lần từ 01 tháng trở lên, không tự phục vụ bản thân.

Lưu ý, người được đề nghị đặc xá là người đang mắc bệnh hiểm nghèo, ốm đau thường xuyên mà không tự phục vụ bản thân, người bị kết án phạt tù đang có thai, hồ sơ phạm nhân phải có Kết luận của Hội đồng giám định y khoa hoặc bản sao bệnh

án, kết luận của bệnh viện cấp tỉnh, cấp quân khu trở lên. Tài liệu chứng minh mắc bệnh hiểm nghèo, ốm đau thường xuyên chỉ có giá trị trong thời hạn 06 tháng.

- Người có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn và bản thân là lao động duy nhất trong gia đình là trường hợp gia đình của người bị kết án phạt tù đang lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn do tai nạn, ốm đau, thiên tai, hỏa hoạn hoặc sự kiện bất khả kháng khác dẫn đến không còn tài sản gì đáng kể, không có thu nhập hoặc thu nhập dưới mức chuẩn hộ nghèo hoặc có bố đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con ốm nặng kéo dài, không có người chăm sóc mà người đó là lao động duy nhất trong gia đình, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình người đó cư trú xác nhận là đúng.

Lưu ý, đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn và bản thân là lao động duy nhất phải trình bày rõ hoàn cảnh cụ thể của từng thành viên của gia đình gồm: Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng), con, anh, chị, em ruột đang sinh năm nào, đang ở đâu, làm gì. Đơn phải được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình phạm nhân, gia đình người đang được tạm đình chỉ cư trú xác nhận là đúng.

- Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật dân sự phải có bản sao quyết định của Tòa án có thẩm quyền tuyên bố người bị kết án phạt tù có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Người có tiền án nhưng đã được xóa án tích phải có giấy chứng nhận hoặc quyết định xóa án tích của Tòa án có thẩm quyền

cấp cho người có tiền án hoặc trong bản án ghi là có tiền án nhưng đã được xóa án tích chứng minh đã được xóa án tích; phiếu lý lịch tư pháp xác nhận không có án tích do Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia hoặc Sở tư pháp cấp.

Về sử dụng biểu mẫu thực hiện công tác đặc xá năm 2022:

Đặc xá năm 2021, việc ghi thông tin vào các biểu mẫu chưa đầy đủ, nhất là các thông tin trong Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân dẫn đến việc các Tổ chuyên viên giúp việc cho thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm tra hồ sơ phải yêu cầu bổ sung nhiều tài liệu.

Ngày 05/7/2022, Bộ Công an có Quyết định số 5014/QĐ-BCA ban hành biểu mẫu và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu để thực hiện công tác đặc xá năm 2022 (kèm theo 27 biểu mẫu), trong đó đã hướng dẫn cụ thể hơn trong phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân.

Khi kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên phải đối chiếu, nghiên cứu kỹ các nội dung quy định mới nêu trên trong việc thiết lập hồ sơ đề nghị đặc xá của các cơ sở giam giữ phạm nhân, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định, phục vụ tốt cho việc thẩm định, thẩm tra, cụ thể:

- Tại mục tóm tắt hành vi phạm tội: Trong mục tóm tắt nội dung vụ án phải thể hiện rõ tính chất, mức độ, hậu quả và vai trò trong thực hiện hành vi phạm tội của phạm nhân được đề nghị đặc xá trong vụ án đó. Phần tóm tắt nội dung phải nêu rõ: Tòa án đã áp dụng điểm, khoản, điều nào

của BLHS để quyết định hình phạt đối với phạm nhân đó.

- Các mục tiền án, tiền sự, nhân thân hoặc hình phạt bổ sung là tiền phạt, án phí, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ trả lại tài sản, nghĩa vụ dân sự khác phải ghi đầy đủ thông tin theo đúng hướng dẫn. Những mục nào không có trong bản án thì phải ghi là “không”, không được để trống.

Đối với các trường hợp mà các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện phạm nhân đã tự nguyện bồi thường thiệt hại trong quá trình điều tra hoặc thực hiện việc bồi thường thiệt hại theo quyết định của Tòa án khi xét xử sơ thẩm nhưng không thể hiện trong bản án mà phạm nhân đang phải chấp hành thì cũng phải ghi rõ trong phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân.

Về trình tự, thủ tục lập danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá đối với người đang chấp hành án phạt tù được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Luật đặc xá, trong đó cần lưu ý các nội dung sau:

- Ngay khi Quyết định số 766/2022 được công bố, thông báo trên truyền thông (ngày 02/7/2022), trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải niêm yết, phổ biến cho người đang chấp hành án phạt tù biết.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Quyết định số 766/2022 được niêm yết, phổ biến, phạm nhân đủ điều kiện làm đơn đề nghị đặc xá.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định số 766/2022 được niêm yết, phổ biến thì: Giám thị trại giam thuộc Bộ Công an lập danh sách, hồ sơ của người đủ

điều kiện được đề nghị đặc xá gửi Tổ thẩm định liên ngành; giám thị trại tạm giam thuộc Bộ Công an lập danh sách, hồ sơ của người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, báo cáo Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp để gửi Tổ thẩm định liên ngành; giám thị trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập danh sách, hồ sơ của người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, báo cáo Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh để gửi Tổ thẩm định liên ngành.

Cần lưu ý, phạm nhân thuộc diện trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác, nếu đủ điều kiện được đề nghị đặc xá thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân đang quản lý hồ sơ gốc của người đó lập hồ sơ đề nghị đặc xá. Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân nhận người bị trích xuất nhưng không quản lý hồ sơ gốc có trách nhiệm phối hợp với cơ quan đang quản lý hồ sơ gốc của người đó lập hồ sơ đề nghị đặc xá.

Giám thị trại giam, giám thị trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng hoặc Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự cấp quân khu lập danh sách, hồ sơ của người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, báo cáo Thủ trưởng cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng để gửi Tổ thẩm định liên ngành.

Về trình tự, thủ tục hồ sơ đề nghị đặc xá đối với người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

02/7/2022 (ngày công bố Quyết định 766/2022), Chánh án Tòa án nhân dân (TAND) cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu đã ra quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù có trách nhiệm thông báo quyết định về đặc xá cho người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, lập danh sách, hồ sơ của người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá gửi Tổ thẩm định liên ngành.

Lưu ý, trường hợp người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù cư trú ở địa phương ngoài phạm vi địa giới hành chính của Tòa án đã ra quyết định tạm đình chỉ thì Tòa án đã ra quyết định tạm đình chỉ thông báo cho TAND cấp huyện, Tòa án quân sự khu vực nơi người đang được tạm đình chỉ cư trú lập danh sách, hồ sơ của người được đề nghị đặc xá, chuyển đến Tòa án đã ra quyết định tạm đình chỉ để tổng hợp, gửi Tổ thẩm định liên ngành.

Hồ sơ đề nghị đặc xá đối với trường hợp người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù phải có văn bản đề nghị đặc xá của VKSND cấp tỉnh nơi TAND cấp tỉnh đề nghị đặc xá.

Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân, Chánh án TAND cấp tỉnh và Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu có trách nhiệm thông báo, niêm yết công khai danh sách người được đề nghị đặc xá. Lưu ý, việc giám thị trại giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự cấp quân khu, Chánh án TAND

cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát có thẩm quyền quy định tại Điều 30 Luật đặc xá về kết quả lập danh sách, hồ sơ của người được đề nghị đặc xá để kiểm sát trước khi gửi Tổ thẩm định liên ngành.

2.2. Phân công, hướng dẫn thực hiện kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại các trại giam thuộc Bộ Công an và báo cáo kết quả

Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ Điều 30 Luật đặc xá năm 2018 tổ chức trực tiếp kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại 15 trại giam, 04 trại tạm giam thuộc Bộ Công an và phân công cho VKSND cấp tỉnh kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại 39 trại giam thuộc Bộ Công an (có Danh sách gửi kèm theo Công văn hướng dẫn số 2385/VKSTC-V8 ngày 11/7/2022; 03 dự thảo biểu mẫu Quyết định, Kế hoạch, Kết luận để vận dụng).

Yêu cầu báo cáo kết quả kiểm sát lập hồ sơ tại 39 trại giam nêu trên về VKSND tối cao (qua Vụ 8) trước ngày 22/7/2022; đồng thời báo cáo kịp thời các vướng mắc, bất cập bằng điện thoại, fax để có hướng dẫn chỉ đạo.

Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm sát trực tiếp việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại trại tạm giam Công an cấp tỉnh, cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh (đối với hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá do cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập), kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá đối với người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù của TAND cấp tỉnh.

Viện kiểm sát quân sự Trung ương tổ chức trực tiếp kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng.

Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu tổ chức trực tiếp kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá tại cơ quan Thi hành án hình sự cấp quân khu; kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá đối với người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù của TAND quân sự cấp quân khu.

2.3. Phân công, hướng dẫn thực hiện kiểm sát thực hiện quyết định đặc xá và báo cáo kết quả

Vụ 8 kiểm sát việc thực hiện quyết định đặc xá của Chủ tịch Nước tại 05 trại giam thuộc Bộ Công an và 02 trại tạm giam T16, B14 của Bộ Công an.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao phân công VKSND cấp tỉnh tổ chức kiểm sát việc thực hiện quyết định đặc xá của Chủ tịch Nước tại 49 trại giam và 02 trại tạm giam thuộc Bộ Công an (VKSND tối cao sẽ thông báo danh sách cụ thể), VKSND cấp tỉnh chủ động tổ chức kiểm sát việc thực hiện Quyết định đặc xá tại trại tạm giam, cơ quan Thi hành án hình sự Công an và TAND cấp tỉnh bảo đảm chính xác, đúng quy định tại các điều 18, 19 và 24 Luật đặc xá năm 2018.

Việc tổng hợp, báo cáo kết quả công tác kiểm sát đặc xá (kiểm sát việc lập hồ sơ, kiểm sát việc thực hiện quyết định đặc xá) của từng địa phương gửi về Vụ 8 VKSND tối cao trước ngày 05/9/2022 để tổng hợp, báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao. □